

# Tóm Tắt



Học sinh sẽ chủ động tham gia vào quá trình học tập khi có kiến thức về sức khỏe, được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ và chăm sóc sức khỏe, đồng thời được tự do thực hiện các hành vi nâng cao sức khỏe. Nói cách khác, học sinh đủ điều kiện sức khỏe sẽ học tập tốt hơn.<sup>1</sup> Cuộc khủng hoảng sức khỏe cộng đồng ở quy mô toàn cầu trong năm học vừa qua đã ảnh hưởng rất lớn đến cộng đồng địa phương chúng ta; do đó, chúng ta cần đánh giá mức độ thực hiện các cam kết về các chính sách và giải pháp bảo vệ sức khỏe, khả năng thích ứng với những thách thức của đại dịch COVID-19 và định hướng mở rộng các giải pháp hiệu quả để giúp các trường hoạt động trở lại, phục hồi và đổi mới thành công trong thời gian tới. Chúng ta phải đảm bảo sức khỏe thể chất, xã hội, cảm xúc cũng như quá trình phát triển của học sinh, tôn trọng, phát triển các giá trị văn hóa và cộng đồng đa dạng mà học sinh và phụ huynh đóng góp cho cộng đồng trường học, đồng thời nâng cao kiến thức, kỹ năng và sự tự tin bản thân để học sinh có một cuộc sống khỏe mạnh và vui vẻ.

BPS phấn đấu trở thành một trong những khu học chánh lành mạnh nhất trên cả nước. Mục tiêu của chúng tôi là chủ động phát triển sức khỏe thể chất, xã hội và cảm xúc của tất cả học sinh để hỗ trợ các em phát triển lành mạnh và sẵn sàng tham gia học tập. BPS mong muốn xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh và bền vững cho học sinh trong từng lớp học và từng trường học trong hệ thống. Chính Sách Sức Khỏe Toàn Diện của Khu Học Chánh xác định lộ trình thực hiện mục tiêu đó.

Chính Sách Sức Khỏe của Khu Học Chánh bao gồm tám lĩnh vực chính sách: 1) Kiến Thức Văn Hóa, 2) Dịch Vụ Thực Phẩm và Dinh Dưỡng Học Đường, 3) Hoạt Động Thể Chất và Giáo Dục Thể Chất Toàn Diện, 4) Giáo Dục Sức Khỏe Toàn Diện, 5) Trường Học An Toàn và Hỗ Trợ, 6) Dịch Vụ Sức Khỏe, 7) Môi Trường Trường Học Lành Mạnh, và 8) Sức Khỏe Nhân Viên.

Báo cáo hàng năm này mang tính chất định lượng, trình bày chi tiết các kết quả của Năm Học 2019-2020 theo từng lĩnh vực chính sách, đối chiếu với một số kết quả các năm học trước và tập trung vào thành công cũng như khó khăn gặp phải. Trước khi xem xét từng lĩnh vực chính sách, báo cáo tập trung vào kết quả hoạt động của hội đồng sức khỏe trường học (SWC) của khu học chánh và từng trường học. Các kết quả liên quan đến hành vi, nhận thức và thái độ sức khỏe của học sinh cũng như tỷ lệ mắc bệnh béo phì và hen suyễn trên toàn khu học chánh được trình bày ở phần cuối. Ở phần cuối, báo cáo cũng thảo luận các phát hiện và trình bày khuyến nghị cải thiện việc thực hiện chính sách sức khỏe.

Báo cáo này do Hội Đồng Sức Khỏe Khu Học Chánh (DWC) đệ trình lên Tổng Giám Thị Khu Học Chánh và Hội Đồng Hệ Thống Trường Công Lập Boston theo yêu cầu báo cáo hàng năm dựa trên Tiêu Chuẩn Massachusetts với Các Hội Đồng Sức Khỏe Trường Học, đồng thời cũng được đệ trình lên Sở Giáo Dục Tiểu Học và Trung Học (DESE) theo yêu cầu báo cáo để DESE tiến hành đánh giá Sở Dịch Vụ Thực Phẩm và Dinh Dưỡng.

<sup>1</sup> Basch, C.E., 2011. Học sinh đủ điều kiện sức khỏe sẽ học tập tốt hơn: Khoảng trống trong đổi mới trường học để thu hẹp khoảng cách về thành tích học tập. Tạp chí y tế học đường, 81(10), tr.593-598.

## Phát Hiện Chính theo Lĩnh Vực Chính Sách

### Hoạt Động Của Hội Đồng:

- Hoạt động của các Hội Đồng Sức Khỏe Trường Học: 85% trường học đã đệ trình Kế Hoạch Hành Động Về Sức Khỏe (106 WAP đã được đệ trình); 65% trường học xác định đồng chủ tịch hội đồng để đảm bảo quá trình phối hợp thực hiện của hội đồng và 94% trường học giao trách nhiệm thực hiện hành động cho các thành viên để cùng chia sẻ vai trò lãnh đạo và nâng cao tính cam kết với công việc của hội đồng; 76% trường học đã xác định các mục tiêu cụ thể, có thể đo lường được, có thể đạt được, thực tế và có giới hạn thời hạn (SMART).
- Đã giảm số lượng hội đồng thực hiện các mục tiêu Kiến Thức Văn Hóa. Trong khi tất cả các trường phải có mục tiêu Kiến Thức Văn Hóa trong QSP của họ, chúng tôi hy vọng các mục tiêu về Kiến Thức Văn Hóa được đưa vào cụ thể hơn trong các Kế Hoạch Hành Động Về Sức Khỏe (WAP), đặc biệt khi mức độ tham gia của phụ huynh và học sinh trong các hội đồng sức khỏe hiện rất thấp.

### Kiến Thức Văn Hóa:

- Cần tăng cường sự tham gia của phụ huynh và học sinh trong các hội đồng sức khỏe : 4 trường đã tham vấn đại diện học sinh và 14 trường đã tham vấn đại diện phụ huynh. Năm mươi phần trăm các lãnh đạo trường học cho biết họ đã tham vấn phụ huynh học sinh để hỗ trợ xây dựng hoặc thực hiện các chính sách, chương trình liên quan đến y tế học đường trong hai năm qua.
- Tất cả các trường học và bộ phận của văn phòng trụ sở chính đang kết hợp các mục tiêu để hỗ trợ việc thực hiện Chính Sách OAG và CLSP trong toàn khu học chánh.
- Các tiêu chuẩn, thông lệ về Kiến Thức Văn Hóa và các quy định về bình đẳng tiếp tục được áp dụng trong toàn khu học chánh thông qua đào tạo tập trung và phát triển chuyên môn tại trường học; 79% lãnh đạo trường học cho biết tất cả nhân viên tại trường học của họ đã được đào tạo trong hai năm qua về đảm bảo công bằng trong kết quả học tập cho học sinh da màu; tuy nhiên, chỉ 38% lãnh đạo các trường cho biết nhân viên trường học đã được hướng dẫn tạo dựng môi trường học tập hỗ trợ cho học sinh LGBTQ+ trong hai năm qua (Hồ sơ năm 2020).

### Nâng Cao Chất Lượng Thực Phẩm & Dinh Dưỡng Học Đường:

- 100% trường học cung cấp Bữa Sáng sau tiếng chuông, tăng so với tỷ lệ 87% trong năm học 2017-2018.
- 23% trường học sử dụng dịch vụ cung cấp bữa ăn (15 trong số 66 trường) đã chuyển sang thực hiện chương trình My Way Café để có thể cung cấp bữa ăn số lượng lớn và chế biến tươi tại chỗ, tăng từ 3% trong năm học 2017-2018 lên 21% ở tất cả các trường (Hồ sơ FNS).
- Sở FNS đang tiếp tục cải thiện nguồn cung ứng thực phẩm địa phương và hệ thống lập kế hoạch, cung cấp các bữa ăn tại mỗi trường học, đồng thời thường xuyên nâng cao chất lượng các bữa ăn để phù hợp với văn hóa của học sinh.

- Mức độ tuân thủ quy định về dinh dưỡng của BPS đối với thực phẩm tại các máy bán hàng tự động hoặc tại cửa hàng, điểm gây quỹ, căng tin, hoặc quán ăn nhanh trong trường còn thấp: 67% trường học cho biết những thực phẩm này không đáp ứng tiêu chuẩn và chỉ 47% trường học cấm bán các loại thực phẩm và đồ uống ít dinh dưỡng trong các hoạt động gây quỹ.
- FNS đã nhanh chóng điều chỉnh để tiếp tục cung cấp các bữa ăn cho học sinh, phụ huynh ngay sau khi trường học đóng cửa vào tháng 3 năm 2020 và trong suốt mùa hè, không ngừng cải tiến mô hình dựa trên phản hồi nhận được để tiếp cận học sinh và phụ huynh hiệu quả hơn.

### Hoạt Động Thể Chất và Giáo Dục Thể Chất Toàn Diện:

- **Giáo Dục Thể Chất:** 90% trường học cho học sinh Nhà Trẻ - Lớp 8 cho biết họ đáp ứng hoặc thực hiện vượt yêu cầu theo chính sách dành 45 phút PE mỗi tuần với mỗi khối lớp, mặc dù gần như tất cả các trường đó đều có nhân viên hỗ trợ Giáo Dục Thể Chất theo thời gian yêu cầu. 58% trường trung học phổ thông cho biết họ tổ chức ít nhất 1 học kỳ Giáo Dục Thể Chất ở mỗi khối lớp; 75% các trường trung học phổ thông đã sắp xếp nhân viên hỗ trợ Giáo Dục Thể Chất và 33% trường học đã sắp xếp nhân viên đáp ứng các yêu cầu chính sách.
- **Nghỉ Giải Lao:** Các trường đã có nhiều thay đổi tích cực trong đảm bảo thời gian nghỉ giải lao cho các lớp 6-8. Trong toàn khu học chánh, 83% học sinh lớp 6 có thời gian nghỉ giải lao và tỷ lệ này ở khối lớp 7 và 8 là 77%. Tuy nhiên, chỉ 42% các trường có khối lớp 6-8 cung cấp 20 phút nghỉ giải lao hàng ngày cho học sinh các khối lớp này. 75% các trường có học sinh Nhà Trẻ - Lớp 5 đảm bảo ít nhất 20 phút nghỉ giải lao hàng ngày theo quy định của chính sách, mặc dù tất cả học sinh ở các khối lớp đó đều có thời gian nghỉ giải lao cụ thể mỗi tuần.
- **Vận Động trong Lớp Học:** 80% trường học cho biết tất cả hoặc rất nhiều giáo viên của họ thực hiện giờ nghỉ vận động hoặc các bài học trong lớp có liên quan đến vận động.
- Tỷ lệ trường học phạt học sinh bằng hình thức không cho các em tham gia Hoạt Động Thể Chất (22%) không thay đổi kể từ năm học 2017-18; Bộ Quy Tắc Ứng Xử đã được cập nhật vào Mùa Thu năm 2019 để phù hợp với chính sách Hoạt Động Thể Chất và đã được thông báo cho tổng giám thị khu học chánh và lãnh đạo trường học.
- Văn Phòng Trụ Sở Chính tiếp tục cung cấp nhiều hỗ trợ cho các chương trình Giáo Dục Thể Chất tại trường học, bao gồm hướng dẫn giảng dạy chuyên sâu cho giáo viên mới và giáo viên có kinh nghiệm, cũng như các bài học, chương trình giảng dạy và thiết bị. Nhóm Hoạt Động Thể Chất-Giáo Dục Thể Chất của OHW đã phối hợp với giáo viên Giáo Dục Thể Chất thực hiện các bài học và hoạt động tại nhà để đảm bảo học sinh và phụ huynh có cơ hội vận động trong quá trình học tập từ xa.

### Giáo Dục Sức Khỏe Toàn Diện:

- **Sắp Xếp Nhân Viên:** Chỉ 20% trường trung học cơ sở và trung học phổ thông đã sắp xếp giáo viên phụ trách giáo dục sức khỏe được tiểu bang chứng nhận, cấp phép hoặc xác nhận đủ điều kiện giảng dạy giáo dục sức khỏe.

- **Các Lớp Tiểu Học:** 39% các trường BPS có học sinh Nhà Trẻ - Lớp 5 không cung cấp hướng dẫn sức khỏe cho học sinh; 36% các trường cung cấp hướng dẫn sức khỏe trong ba khối lớp trở lên với các trường có học sinh Nhà Trẻ - Lớp 5.
- **Các Lớp Trung Học Cơ Sở và Trung Học Phổ Thông:** 42% trường học trung học cơ sở và trung học phổ thông không yêu cầu học sinh tham gia khóa học giáo dục sức khỏe; các trường Mẫu Giáo - Lớp 8 và trung học cơ sở thường không yêu cầu giáo dục sức khỏe (55%) trong khi phần lớn các trường trung học phổ thông cung cấp giáo dục sức khỏe dưới một số hình thức (73%).
- **Tuân Thủ Chính Sách:** Chỉ 18% trường học trong toàn khu học chính tuân thủ chính sách giáo dục sức khỏe tối thiểu bắt buộc: 33% trường tiểu học đáp ứng các yêu cầu tối thiểu, 12% trường học cho học sinh lớp 6-8 yêu cầu học sinh tham gia 2 học kỳ giáo dục sức khỏe với một giáo viên có chứng chỉ giảng dạy và 8% trường học cho học sinh lớp 9-12 yêu cầu học sinh tham gia 1 học kỳ giáo dục sức khỏe với một giáo viên có chứng chỉ giảng dạy.
- Văn Phòng Trụ Sở Chính tiếp tục cung cấp nhiều hỗ trợ cho các chương trình CHE tại trường học, bao gồm hướng dẫn giảng dạy chuyên sâu cho giáo viên, cũng như các bài học, chương trình và tài liệu giảng dạy. Nhóm Giáo Dục Sức Khỏe của OHW đã cung cấp các bài học và tài nguyên trực tuyến để hỗ trợ nâng cao sức khỏe thể chất, xã hội và cảm xúc cho giáo viên và học sinh trong quá trình học tập từ xa.

#### Môi Trường Trường Học Lành Mạnh:

- Văn Phòng Phát Triển Bền Vững BPS Sustainability đã đào tạo 400 nhân viên vệ sinh về các vấn đề bền vững, môi trường, sức khỏe và an toàn trong Khóa Đào Tạo Nhân Viên Vệ Sinh BPS năm 2017, 2018 và 2019. Mặc dù không thể tổ chức khóa đào tạo trực tiếp vào mùa hè năm 2020 do COVID-19, tất cả nhân viên vệ sinh vẫn hoàn thành khóa đào tạo bắt buộc hàng năm AHERA, được thực hiện trực tuyến trong vòng 2 giờ trong năm vừa qua, và được Văn Phòng Phát Triển Bền Vững BPS hướng dẫn tuân thủ quy định này.
- 78% lãnh đạo trường học cho biết họ đã xem xét Báo Cáo Đánh Giá Môi Trường Trường Học của họ, 66% cho biết đã phối hợp với hội đồng sức khỏe nhà trường đáp ứng các nhu cầu được nêu ra trong báo cáo, và chỉ 18 trường học xác định các mục tiêu HSE trong WAP của họ.
- Chia sẻ thông tin về Chính Sách Phòng Tránh Rủi Ro và Chương Trình Quản Lý Dịch Hại Tổng Hợp (IPM) cho nhân viên nhà trường: 73% lãnh đạo trường học cho biết đã thông báo cho nhân viên của họ về chính sách phòng tránh rủi ro, bao gồm sử dụng chất khử trùng an toàn hơn cho các Chương Trình Mẫu Giáo và 90% cho biết đã hướng dẫn cho nhân viên cách ghi chép các dấu hiệu dịch hại để cải thiện IPM.
- Các Chương Trình Không Phát Thải đang được thực hiện tại tất cả các trường học và Văn Phòng Phát Triển Bền Vững BPS tiếp tục xây dựng các chương trình, hỗ trợ các trường và khu học chánh phát triển bền vững hơn về môi trường.

- Các khoản đầu tư đã được đảm bảo để cải thiện khả năng tiếp cận nước sạch ở tất cả các trường học; Từ năm 2021-2025, 100% trường học sẽ bắt đầu được lắp đặt hoặc nâng cấp các hệ thống hiện có ở các mức độ đầu tư khác nhau.

### Trường Học An Toàn & Hỗ Trợ:

- Lãnh đạo các trường trong khu học chánh đã thể hiện cam kết mạnh mẽ về việc hỗ trợ học sinh trong học tập, phát triển năng lực cảm xúc-xã hội thông qua các hệ thống hỗ trợ cụ thể. Khu học chánh cần có một kế hoạch cụ thể để làm rõ, thực hiện và phối hợp các hoạt động của MTSS, nhằm đảm bảo sức khỏe tâm thần và phát triển năng lực cảm xúc-xã hội cho nhân viên, học sinh phù hợp với CLSP và tầm nhìn về công bằng của chúng ta.
- Chỉ 28% trường học cho học sinh lớp 6-12 có một chuyên viên liên lạc về chính sách dành cho Học Sinh Đang Mang Thai và Làm Cha Mẹ.
- Chỉ 28% trường học cho biết mỗi trường có ít nhất hai Chuyên Viên Liên Lạc Phòng Chống Bắt Nạt đã được đào tạo, giảm so với tỷ lệ 71% trường học trong năm học 2017-18. Hơn nữa, so với năm học 2017-18, tỷ lệ các trường có số lượng nhân viên trường học hoàn thành khóa đào tạo hàng năm về can thiệp phòng chống bắt nạt đã giảm từ 42% xuống 22% trong khi tỷ lệ các trường mà nhân viên được đào tạo đã tăng đáng kể từ 7% lên 39%.
- Hầu hết các trường học đều áp dụng phương pháp MTSS và có đội ngũ hỗ trợ học sinh, đồng thời khu học chánh đang đầu tư vào đội ngũ nhân viên hỗ trợ sức khỏe tâm thần tại các trường học.
- Các tiêu chuẩn SEL mới của BPS cho học sinh Mẫu giáo-Lớp 12 đang được áp dụng trong toàn khu học chánh và kết hợp trong giáo dục sức khỏe, giáo dục thể chất và giảng dạy nghệ thuật.
- Mạng Lưới Hỗ Trợ Học Sinh Vô Gia Cư BPS tiếp tục cải tiến các hệ thống để xác định, hỗ trợ học sinh vô gia cư và học sinh gặp vấn đề nhà ở
- Khoa Dịch Vụ Sức Khỏe Hành Vi cung cấp các dịch vụ từ xa và kết nối học sinh, phụ huynh với các hỗ trợ sức khỏe tâm thần sau khi trường học đóng cửa vào tháng 3; Khoa Cơ Hội Dành Cho Thanh Thiếu Niên đã huy động các dịch vụ truyền thông, hỗ trợ cho học sinh vô gia cư và phụ huynh đang gặp khó khăn về nhà trong giai đoạn đại dịch.

### Các Dịch Vụ Sức Khỏe:

- Gần như tất cả các tòa nhà trường học đều có ít nhất 1 y tá trường học: 131 y tá trường học làm việc toàn thời gian, với tỷ lệ y tá/học sinh là 1:355, và số lượng các cuộc kiểm tra sức khỏe đã tăng lên.
- 77 Trường học có học sinh lớp 6 đến lớp 12 đã tham gia vào Chương Trình Thí Điểm Tiếp Cận Sản Phẩm Kinh Nguyệt, với nguồn tài trợ ban đầu từ Thành Phố Boston. Các sản phẩm được chọn dựa trên phản hồi của nhóm học sinh. 3.767 chuyển thăm của y tá trường học để phân phối sản phẩm kinh nguyệt trong giai đoạn từ tháng 9 đến tháng 3.
- Tất cả các trường trung học phổ thông đều có Đội Hỗ Trợ Tiếp Cận Bao Cao Su

- BPS tiếp tục nâng cao năng lực nhân viên y tá trường học đang làm việc tại các trường và Khoa Dịch Vụ Sức Khỏe không ngừng cải tiến các hệ thống để đảm bảo hồ sơ y tế của học sinh luôn được cập nhật và học sinh được tiếp nhận các dịch vụ và chăm sóc sức khỏe cần thiết.
- 32 trường học có tỷ lệ học sinh tuân thủ tiêm chủng dưới 85% và số lượng Kế Hoạch Chăm Sóc Sức Khỏe Cá Nhân cho các học sinh mắc bệnh mãn tính vẫn chưa tăng lên.

### Sức Khỏe Nhân Viên:

- 97% lãnh đạo trường học cho biết trường học của họ đã tích cực nâng cao sức khỏe xã hội-cảm xúc của nhân viên, tuy nhiên chỉ có 53% trường học cho biết họ thực hiện các chương trình nâng cao sức khỏe thể chất, xã hội và cảm xúc cho nhân viên trường học.
- Các nỗ lực đảm bảo Sức Khỏe Nhân Viên chủ yếu được thực hiện riêng lẻ trong toàn khu học chánh và các trường chưa phối hợp với Hội Đồng Sức Khỏe Khu Học Chánh trong thực hiện các thông lệ, sáng kiến nâng cao sức khỏe thể chất, xã hội và cảm xúc cho tất cả nhân viên BPS.

## Khuyến nghị

Để đảm bảo công bằng cho tất cả học sinh BPS, các em phải được tiếp cận một môi trường học tập có đầy đủ các chương trình, và dịch vụ chất lượng về giáo dục sức khỏe, đồng thời chúng ta phải tiếp tục thực hiện chính sách tại tất cả các trường trong khu học chánh. Chúng tôi đề xuất các giải pháp sau:

### 1. Tăng cường truyền thông chính sách tới lãnh đạo khu học chánh, trường học, học sinh và phụ huynh:

- a. Xây dựng kế hoạch truyền thông tổng thể để phổ biến thông tin về Chính Sách Sức Khỏe, nâng cao nhận thức và kiến thức cho lãnh đạo khu học chánh, lãnh đạo trường học, nhân viên nhà trường, học sinh và phụ huynh
  - i. Tiếp tục sử dụng các kênh chia sẻ thông tin hiện có trong khu học chánh và áp dụng các kênh truyền thông mới khi có thể.
  - ii. Cùng với sự thay đổi trong hệ thống lãnh đạo tại khu học chánh, cần đảm bảo toàn thể cộng đồng BPS hiểu rõ và tuân thủ chính sách.
- b. Xây dựng nhiều cách tiếp cận trong tham vấn phụ huynh và người chăm sóc, đồng thời thường xuyên xem xét phản hồi của họ để gắn kết hiệu quả các bên liên quan này trong các SWC

### 2. Hoàn thiện Hội Đồng Sức Khỏe Khu Học Chánh và các tiểu ban:

- a. Đảm bảo tính đại diện đa dạng của các bên liên quan trong vai trò là thành viên DWC, theo quy định của chính sách.
- b. Nâng cao vai trò của các tiểu ban về Kiến Thức Văn Hóa, Môi Trường Trường Học Lành Mạnh, Dịch Vụ Sức Khỏe và Sức Khỏe Nhân Viên.
  - i. Tiếp tục cải thiện việc chia sẻ thông tin và dữ liệu giữa Văn Phòng Thu Hẹp Khoảng Cách Cơ Hội và DWC để thực hiện song song hiệu quả Chính Sách Thu Hẹp Khoảng Cách Thành Tích và Cơ Hội Học Tập và Chính Sách Sức Khỏe Khu Học Chánh.

- ii. Tăng cường sự phối hợp giữa Hội Đồng Sức Khỏe Khu Học Chánh và các bên liên quan trong nâng cao sức khỏe của nhân viên và hiệu quả hoạt động của khu học chánh.
  - c. Cải thiện hệ thống dữ liệu, hỗ trợ đánh giá việc thực hiện Chính Sách Sức Khỏe.
    - i. Để nâng cao tính bền vững của quá trình đánh giá và cải thiện tác động tổng thể, cần cải thiện phương thức phối hợp và chia sẻ dữ liệu.
- 3. Tất cả các khoa và văn phòng liên quan trong thực hiện các lĩnh vực chính sách cần kết hợp các chiến lược, tiêu chuẩn thực hiện chính sách sức khỏe vào kế hoạch hoạt động và kế hoạch chiến lược của họ để đảm bảo tuân thủ các mục tiêu sức khỏe ở cấp khoa và khu học chánh:**
- a. Thành lập một ủy ban nội bộ, với sự tham gia của lãnh đạo các khoa, văn phòng liên quan, và tổ chức họp hàng quý để thảo luận các kế hoạch chiến lược và tiêu chuẩn thực hiện Chính Sách Sức Khỏe Khu Học Chánh BPS.
- 4. Tất cả các khoa liên quan trong thực hiện các lĩnh vực chính sách cần giải quyết các vấn đề chính dưới đây để nâng cao chất lượng thực hiện chính sách sức khỏe ở cấp trường và khu học chánh:**
- a. **Kiến Thức Văn Hóa:**
    - i. Tăng cường tỷ lệ đại diện của học sinh và phụ huynh trong DWC và các hội đồng sức khỏe trường học, đồng thời phối hợp với các Hội Nghị Bàn Tròn về Công Bằng Giáo Dục tại trường học và khu học chánh cũng như các hội đồng sức khỏe để thực hiện các mục tiêu công bằng về sức khỏe cho học sinh.
    - ii. Nâng cao năng lực của các trường trong đánh giá chung cơ cấu tổ chức, chính sách và thực tiễn tại các trường, nhằm xác định các quan điểm thành kiến cũng như đánh giá môi trường vật lý, chương trình giảng dạy trong lớp học, tài liệu giảng dạy và các chương trình nâng cao sức khỏe.
  - b. **Nâng Cao Chất Lượng Thực Phẩm & Dinh Dưỡng Học Đường:**
    - i. Tăng cường các quy trình chế biến thức ăn để cung cấp thêm các bữa ăn phù hợp với đặc điểm văn hóa và thực hiện quy trình tiếp nhận phản hồi thường xuyên từ học sinh
    - ii. Tăng cường cơ hội đào tạo về giáo dục dinh dưỡng thông qua Nhóm Giáo Dục Sức Khỏe của OHW
    - iii. FNS nên quản lý các hợp đồng lắp đặt máy bán hàng tự động trong trường học để đảm bảo rằng thực phẩm và đồ uống trong máy bán hàng tự động đáp ứng các quy định của khu học chánh.
    - iv. Tăng cường truyền thông và áp dụng các giải pháp bảo vệ môi trường thực phẩm lành mạnh đã nêu trong chính sách cho các trường học và văn phòng trụ sở chính.
  - c. **Hoạt Động Thể Chất và Giáo Dục Thể Chất Toàn Diện:**
    - i. Tăng thời gian trong thời khóa biểu cho hoạt động giải lao với các lớp trung học cơ sở, cũng như thực hiện đào tạo, cung cấp trang thiết bị và các nguồn lực để hỗ trợ các trường đảm bảo thời gian nghỉ giải lao cho học sinh các khối lớp này.
    - ii. Tăng cường các chương trình Giáo Dục Thể Chất cho các trường trung học phổ thông bằng cách bố trí thêm nhân viên, cải thiện không gian, cung cấp thiết bị bổ

- sung, xây dựng chương trình giảng dạy và học tập chuyên môn về Giáo Dục Thể Chất.
- iii. Tăng cường truyền thông về lợi ích của Hoạt Động Thể Chất với hành vi và mức độ chú ý của học sinh, đồng thời giảm số trường học phạt học sinh bằng hình thức không cho hay bắt các em tham gia Hoạt Động Thể Chất.
  - iv. Tăng cường kinh phí tài trợ và cơ chế phối hợp tập trung từ Khoa Dịch Vụ Đưa Đón trong Sáng Kiến Con Đường Đến Trường An Toàn ở Boston để thúc đẩy chương trình đưa đón cho học sinh BPS.
- d. *Giáo Dục Sức Khỏe Toàn Diện:*
- i. Tăng số lượng giáo viên có chứng chỉ hành nghề về Giáo Dục Sức Khỏe để giảng dạy CHE các lớp 6-12 và số lượng giáo viên được đào tạo giảng dạy CHE các lớp Nhà Trẻ - Lớp 5.
  - ii. Cải thiện quá trình lập kế hoạch thời khóa biểu tổng thể của các trường, đảm bảo dành thời gian cho Giáo Dục Sức Khỏe.
- e. *Môi Trường Trường Học Lành Mạnh:*
- i. Tăng cường trao đổi thông tin về các chính sách HSE đến lãnh đạo trường học và tạo nhiều cơ hội đào tạo, chia sẻ thông tin giữa các trường và lãnh đạo trường học.
  - ii. Tăng cường sự tham gia của nhà trường trong các hoạt động phát triển bền vững trong toàn khu học chánh.
- f. *Trường Học An Toàn & Hỗ Trợ:*
- i. Nâng cao nhận thức, kiến thức về Chính Sách Dành Cho Học Sinh Đang Mang Thai và Làm Cha Mẹ (EPS) thông qua tổ chức các khóa đào tạo dành cho chuyên viên liên lạc EPS cũng như đảm bảo khả năng tiếp cận dễ dàng các thông tin và hỗ trợ liên quan.
  - ii. Tiếp tục xây dựng, tăng cường hỗ trợ cho học sinh LGBTQ+ và học sinh vô gia cư.
  - iii. Tăng cường hỗ trợ xã hội-cảm xúc cấp độ 1 bằng cách đầu tư phát triển chuyên môn và hướng dẫn giảng dạy về Phương Pháp SEL mới, nhằm tăng cường hỗ trợ SEL cho người trưởng thành và kết hợp SEL trong các môn học.
  - iv. Tổ chức đào tạo chuyên sâu và phát triển đội ngũ nhân viên mới về hỗ trợ sức khỏe tâm thần và chuyên viên liên lạc phụ huynh trong các trường học, nhằm tăng cường hệ thống hỗ trợ nhiều cấp
  - v. Tăng cường phối hợp, kết nối giữa các bộ phận của văn phòng trụ sở chính để thực hiện hiệu quả cách tiếp cận MTSS cấp độ I thông qua kế hoạch chiến lược về SEL của khu học chánh, bao gồm bài học kinh nghiệm từ quá trình triển khai mô hình Trường Học Trung Tâm Boston.
- g. *Các Dịch Vụ Sức Khỏe:*
- i. Tiếp tục nâng cao năng lực của y tá trường học trong cung cấp các dịch vụ y tế cho học sinh và năng lực của Khoa Dịch Vụ Sức Khỏe nhằm hỗ trợ thu thập dữ liệu và phát triển chuyên môn của đội ngũ y tá.
  - ii. Tăng cường nâng cao mức độ tuân thủ tiêm chủng tại các trường học.



- iii. Tăng cường đào tạo, nguồn tài nguyên và hỗ trợ cho các y tá trường học để họ có thể tư vấn và cung cấp các dịch vụ sức khỏe tình dục cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.
- h. *Sức Khỏe Nhân Viên:*
  - i. Bố trí một người quản lý các vấn đề sức khỏe nhân viên trong toàn khu học chánh để điều phối thực hiện bền vững kế hoạch nâng cao sức khỏe nhân viên cũng như danh mục hỗ trợ của khu học chánh.